

Số: /QĐ-UBND

Ngọk Réo, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Đề án thành lập Trung tâm cung ứng
Dịch vụ công ích xã Ngọk Réo

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGỌK RÉO

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung
một số điều của Luật Cán bộ công chức và Luật viên chức năm 2019;*

Căn cứ Kết luận số 137-KL/TW ngày 29 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP, ngày 31/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính Phủ về hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ, quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm

2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ định hướng một số nội dung về sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, tổ chức bộ máy, cán bộ công chức, viên chức khi thực hiện sắp xếp; Công văn số 68/CV-BCĐ ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về định hướng sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 43-CV/BCĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Kế hoạch tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Công văn số 145/CV-BCĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về việc kiện toàn hệ thống tổ chức thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở địa phương;

Căn cứ Công văn số 8150 /BNV-TCBC ngày 18/9/2025 của Bộ Nội vụ về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

Căn cứ Công văn số 62-CV/TU ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan của hệ thống chính trị của tỉnh;

Căn cứ Công văn số 1661/SNV-TCBM ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc chủ động triển khai việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và hoàn thiện quy định tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Công văn số 20 /CV-BCĐ ngày 17/10/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về việc thành lập đơn vị sự nghiệp đa ngành, đa lĩnh vực ở cấp xã;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Kết luận Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Đảng bộ xã Ngọc Ráo khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 03/12/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định Đề án thành lập Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã Ngọc Réo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Giao Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã xây dựng phương án bố trí nhân sự tại Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích đảm bảo hoạt động theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã, Giám đốc Trung tâm cung ứng Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo, Trưởng Phòng Văn hoá - Xã hội, Trưởng Phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT;
- Lưu: VT, VHXXH_(HỒNG).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Tiến

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGỌK RÉO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Thành lập Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã Ngọc Réo
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2025
của UBND xã Ngọc Réo)

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xã Ngọc Réo được thành lập trên cơ sở hợp nhất toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Ngọc Réo và xã Ngọc Wang của huyện Đắk Hà (cũ) với diện tích tự nhiên là 17.029,92 ha với 2.432 hộ, dân số 11.926 người được phân bổ tại 14 thôn.

Xã Ngọc Réo sau sắp xếp chưa có đơn vị sự nghiệp công lập dịch vụ công ích để cung ứng các dịch vụ thuộc các nhóm lĩnh vực: dịch vụ nông nghiệp, quản lý điều trị các dịch bệnh, thú y; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao du lịch và các dịch vụ công ích khác.

Trong thời gian qua, đặc biệt là sau sáp nhập, công tác phòng chống dịch, bảo vệ môi trường, phát triển nông nghiệp, hoạt động văn hóa - tuyên truyền trên địa bàn xã gặp nhiều khó khăn, thiếu đầu mối để tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; Thực hiện các dịch vụ nông nghiệp về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, quản lý điều trị các dịch bệnh, cây trồng, vật nuôi; lĩnh vực môi trường, ... một số dịch vụ chưa được triển khai đồng bộ; đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, cung ứng dịch vụ nông nghiệp (*phân bón, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây trồng, vật nuôi...*). Nguyên nhân: Nguồn nhân lực còn thiếu, một số cán bộ, công chức chưa được đào tạo chuyên môn phù hợp (*môi trường, thú y, tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ...*). Tư tưởng, tâm lý của người dân và một số cán bộ chưa kịp thích ứng với sự thay đổi địa giới và cơ chế quản lý mới. Địa bàn rộng, dân cư phân tán, giao thông đi lại khó khăn, đặc biệt vào mùa mưa, gây trở ngại trong việc phòng chống dịch bệnh. Nguồn ngân sách cấp cho dịch vụ công ích chưa đáp ứng yêu cầu sau sáp nhập, chưa huy động được hiệu quả nguồn lực xã hội hóa từ các tổ chức, doanh nghiệp, hộ dân.

Việc thành lập **Trung tâm cung ứng Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo** nhằm bảo đảm cung ứng đồng bộ các dịch vụ sự nghiệp công ích, cung cấp, hỗ trợ dịch vụ nông nghiệp, thú y, phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm; dịch vụ kỹ thuật, vệ sinh môi trường, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, du lịch... Có đơn vị chuyên trách thực hiện, giảm bớt tình trạng chồng chéo trong quản lý;

góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng chính quyền cơ sở hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phù hợp với định hướng xã hội hóa dịch vụ công, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của xã Ngọc Ráo.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức và Luật viên chức năm 2019;
- Kết luận số 137-KL/TW ngày 29 tháng 03 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;
- Nghị Quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;
- Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;
- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 283/2025/NĐ-CP, ngày 31/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính Phủ về hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị công lập;
- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ, quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

- Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

- Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ định hướng một số nội dung về sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, tổ chức bộ máy, cán bộ công chức, viên chức khi thực hiện sắp xếp;

- Công văn số 20/CV-BCĐ ngày 17/10/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng các dịch vụ sự nghiệp đa ngành, đa lĩnh vực ở cấp xã;

- Công văn số 68/CV-BCĐ ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về định hướng sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

- Công văn số 43-CV/BCĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Kế hoạch tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Quyết định số 416/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và thành lập đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (mới).

- Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị;

- Kết luận số 62-KL/TW ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Công văn số 8150/BNV-TCBC ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Công văn số 62-CV/TU ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan của hệ thống chính trị của tỉnh;

- Công văn số 145/CV-BCĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Ban chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức CQ ĐP 02 cấp về việc kiện toàn hệ thống tổ chức thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở địa phương;

- Công văn số 1661/SNV-TCBC ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Sở Nội vụ về chủ động triển khai việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và hoàn thiện quy định tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị sự nghiệp;

- Công văn số 1928/SNV-TCBM ngày 21/10/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về một số nội dung liên quan đến việc thành lập Trung tâm cung ứng Dịch vụ công cấp xã;

- Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND tỉnh về việc giao số người làm việc năm 2025 cho UBND các xã, phường để bố trí tại đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG VÀ DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP DỰ KIẾN CUNG CẤP

1. Mục tiêu

- Bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu phục vụ người dân trên địa bàn xã, đặc biệt trong các lĩnh vực nông nghiệp, môi trường, văn hóa – thông tin – thể thao du lịch và các hoạt động công ích khác.

- Hình thành đầu mối chuyên trách thực hiện các nhiệm vụ dịch vụ công, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã Ngọc Réo trong giai đoạn mới.

- Tăng cường xã hội hóa dịch vụ công, tạo điều kiện thu hút sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân; giảm gánh nặng ngân sách nhà nước, nâng cao chất lượng phục vụ cộng đồng.

- Góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng xã văn minh, hiện đại, phát triển bền vững.

2. Phạm vi hoạt động

- Phạm vi địa lý: Toàn bộ địa bàn xã Ngọc Réo (gồm 14 thôn).

- Phạm vi chuyên môn:

+ Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi, thú y, bảo vệ thực vật, hỗ trợ sản xuất).

+ Tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, du lịch, tuyên truyền thông tin cơ sở.

+ Triển khai các dịch vụ công ích khác theo nhu cầu thực tế của địa phương và theo chỉ đạo của UBND xã.

3. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công đơn vị dự kiến cung cấp

a. Lĩnh vực nông nghiệp

- Cung cấp và hướng dẫn sử dụng giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc thú y, vắc xin...

- Thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi.
- Tư vấn kỹ thuật sản xuất, chuyển giao tiến bộ khoa học – kỹ thuật.
- Hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, xúc tiến thương mại nông sản địa phương.

b. Lĩnh vực môi trường

- Duy tu, bảo dưỡng các công trình công cộng, hạ tầng xã.
- Tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ môi trường.

c. Lĩnh vực văn hóa – thông tin – thể thao- du lịch

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, du lịch, lễ hội, tuyên truyền cổ động trực quan.
- Quản lý và khai thác đài phát thanh trên địa bàn xã.
- Tổ chức các lớp năng khiếu, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu văn hóa - thể thao.

d. Các lĩnh vực công ích khác

- Phối hợp thực hiện các hoạt động phòng chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó khẩn cấp.
- Các dịch vụ công khác do UBND xã giao theo quy định pháp luật và theo nhu cầu phát sinh.

III. LOẠI HÌNH VÀ TÊN GỌI VÀ TRỤ SỞ LÀM VIỆC

1. Loại hình tổ chức: Đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (Nhóm 4).

2. Tên gọi: Trung tâm cung ứng Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo.

3. Trụ sở làm việc: Thôn Kon STiu II, xã Ngọc Réo, tỉnh Quảng Ngãi (trụ sở trạm y tế xã Ngọc Wang cũ).

IV. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Vị trí, chức năng

1.1. Vị trí:

- Trung tâm cung ứng Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo; có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu và tài khoản riêng theo quy định; hoạt động theo cơ chế do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (Nhóm 4).

- Trung tâm chịu sự chỉ đạo và quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo; đồng thời chịu sự hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

1.2. Chức năng

- Trung tâm cung ứng Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo thực hiện chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện dịch vụ nông nghiệp, thú y, môi trường....
- Tổ chức các sự kiện văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cộng đồng, lễ hội, du lịch; tuyên truyền cổ động trực quan, truyền thanh cơ sở và các dịch vụ công ích khác.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Trung tâm cung ứng Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau theo quy định của pháp luật, cụ thể:

2.1. Lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp

- Tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế- kỹ thuật về trồng trọt, bảo vệ thực vật; về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản áp dụng trên địa bàn đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; thú y; công tác khuyến nông, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật áp dụng công nghệ mới vào nông nghiệp và các chương trình công tác khác đã được phê duyệt.
- Tổ chức thực hiện điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo tình hình dịch bệnh trên cây trồng và dịch bệnh động vật trên địa bàn xã; thông báo kịp thời và đề xuất chủ trương, hướng dẫn biện pháp kỹ thuật phòng chống trên địa bàn, đồng thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo. Xây dựng, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cây trồng, dịch bệnh động vật trên địa bàn theo quy định.
- Hỗ trợ các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp trong công tác đầu tư vào nông nghiệp, xúc tiến thương mại, liên doanh, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản cho nông dân.
- Thực hiện công tác dịch vụ khuyến nông, cung ứng và tư vấn sử dụng các loại giống cây trồng, con vật nuôi mới, thuốc thú y, vắc xin và các loại vật tư, trang thiết bị thuộc lĩnh vực nông, lâm, ngư và ngành nghề nông thôn phục vụ người sản xuất.
- Phối hợp thực hiện kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và thanh kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn; kiểm tra, giám sát cơ sở sản xuất được cấp giấy chứng nhận VietGAP trong trồng trọt, VietGAP trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; các cơ sở chăn nuôi được cấp chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y, cơ sở an toàn dịch bệnh; kiểm tra, giám sát cấp tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững, chứng chỉ rừng.
- Phối hợp với các phòng chuyên môn của xã trên địa bàn hoạt động kiểm tra và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; tổ chức thực hiện kế hoạch và tổng kết, đánh giá kết quả sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản theo

từng vụ, hàng năm và giai đoạn của xã. Phối hợp tổ chức xây dựng và hướng dẫn hoạt động của mạng lưới Bảo vệ thực vật, Thú y, Khuyến nông cơ sở.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu công bố dịch, công bố hết dịch hại trên cây trồng, dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật. Đề xuất Ủy ban nhân dân xã các biện pháp phòng, tránh và khắc phục hậu quả do thiên tai, dịch hại gây ra để khôi phục sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành để liên kết với các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp tổ chức ứng dụng và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về giống cây trồng, con vật nuôi, giống thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi cho nông dân.

- Tham gia với các cơ quan quản lý chuyên ngành thực hiện công tác quản lý nhà nước về sử dụng và kinh doanh vật tư thức ăn chăn nuôi, thức ăn nuôi trồng thủy sản, giống vật nuôi, giống thủy sản, thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản; kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y; về sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư phân bón, giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và kiểm dịch thực vật nội địa; tham gia quy hoạch xây dựng cơ sở giết mổ tập trung và thực hiện kiểm soát giết mổ động vật; quản lý về quảng cáo, hội thảo chuyên ngành về vật tư nông nghiệp trên địa bàn quản lý.

- Tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quy định của pháp luật. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp thông tin khoa học, kỹ thuật, thông tin thị trường cho Ban nông nghiệp xã cộng tác viên khuyến nông cấp xã, Câu lạc bộ Khuyến nông, mạng lưới khuyến nông viên cơ sở, cộng tác viên khuyến nông, thú y viên, cán bộ bảo vệ thực vật cơ sở, các tổ chức xã hội khác và nông dân để áp dụng vào sản xuất, kinh doanh.

2.2. Lĩnh vực dịch vụ Môi trường

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày môi trường thế giới”, “Ngày nước sạch”, “Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn”...

- Thực hiện các công tác vệ sinh môi trường (quét dọn đường làng, thu gom rác thải) trên địa bàn, duy tu bảo dưỡng các công trình trong khu vực (công trình hạ tầng khu trung tâm xã; các công trình do xã quản lý).

- Phối hợp xử lý các điểm ô nhiễm môi trường, các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ảnh hưởng đến dân cư.

- Giữ gìn vệ sinh đường thôn, làng, kênh mương, ao hồ; phòng, chống ô nhiễm môi trường.

- Gieo ươm, trồng mới, chăm sóc cây xanh trên các tuyến đường nội xã, nội thôn, trung tâm hành chính xã.

- Tổ chức cắt tỉa, chặt hạ cây nguy hiểm, sâu bệnh, đảm bảo an toàn giao thông và mỹ quan khu vực trung tâm hành chính xã, khu vực đường giao thông nông thôn.

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng phong trào “*Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ*”.

- Tham gia kiểm tra, xử lý vi phạm về xây dựng, quảng cáo, lấn chiếm hành lang đường bộ.

- Quản lý sửa chữa, vận hành, khai thác có hiệu quả nhằm phát huy hết năng lực thiết kế các công trình công cộng đã được xây dựng trên địa bàn được giao quản lý.

2.3. Lĩnh vực văn hóa - thông tin - thể thao và du lịch

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền cổ động, đọc sách báo, giải trí, lớp năng khiếu nghệ thuật; thể dục thể thao cộng đồng; hướng dẫn kỹ thuật, phương pháp và điều kiện tập luyện cho các tổ chức và cá nhân.

- Phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; sưu tầm, bảo tồn và hướng dẫn các loại hình nghệ thuật dân gian, các môn thể thao truyền thống.

- Thực hiện công tác thông tin, truyền thông tuyên truyền, xe thông tin lưu động phục vụ nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Phối hợp xây dựng các tour du lịch; tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu các điểm du lịch trên địa bàn đến du khách.

- Quản lý và khai thác đài phát thanh trên địa bàn xã. Tiếp sóng các chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo và Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phục vụ nhu cầu tiếp nhận thông tin của Nhân dân theo quy định của pháp luật.

- Sản xuất và phát sóng chương trình phát thanh bằng tiếng Việt, phát trên Đài truyền thanh, trên hệ thống loa truyền thanh, thiết bị phát thanh được trang bị; Sản xuất tin, bài, ảnh, video clip và các hình thức phù hợp khác để cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân trên đa phương tiện, đa nền tảng theo quy định của pháp luật nhằm tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tập trung vào sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương, các hoạt động tại cơ sở; phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật, kinh tế, văn hóa, xã hội, công tác an ninh trật tự; gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến tới Nhân dân theo quy định của pháp luật.

- Quản lý và tổ chức các hoạt động của thư viện xã; xây dựng phong trào đọc sách, báo và hình thành thói quen đọc sách trong Nhân dân.

- Quản lý, sử dụng lao động, tài sản, ngân sách và nguồn thu từ dịch vụ; thực hiện chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

2.4. Lĩnh vực công ích khác theo nhu cầu thực tiễn của địa phương:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong các hoạt động cộng đồng, công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, ứng phó khẩn cấp và phục hồi sau thiên tai.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo.

3. Cơ cấu tổ chức.

- Trung tâm cung ứng Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo: có Giám đốc, Phó Giám đốc và các tổ chuyên môn (*tùy theo yêu cầu nhiệm vụ có thể thành lập các tổ chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ của địa phương*). Đảm bảo số người làm việc tối thiểu 15 người theo quy định tại khoản d Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

IV. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH, CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG VÀ MỨC ĐỘ TỰ CHỦ TÀI CHÍNH

1. Cơ chế tài chính

- Kinh phí hoạt động của Trung tâm Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo được sử dụng từ nguồn kinh phí do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (Nhóm 4); các nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị, các nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Trung tâm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

2. Cơ chế hoạt động

- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Thực hiện cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu phục vụ nhân dân, đồng thời từng bước mở rộng các hoạt động dịch vụ phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương và khả năng cung ứng của đơn vị.

- Chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ kế toán, thống kê, báo cáo tài chính theo quy định; chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3. Mức độ tự chủ tài chính: Trung tâm được bảo đảm kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước (Nhóm 4), đồng thời có khả năng khai thác các nguồn thu sự nghiệp và xã hội hóa để tăng cường tự chủ.

V. GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP

Việc thành lập **Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã Ngọc Réo** đáp ứng đầy đủ các tiêu chí và điều kiện quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể:

1. Sự cần thiết khách quan

- Xã Ngọc Réo được hình thành trên cơ sở sáp nhập xã Ngọc Wang và xã Ngọc Réo, có quy mô dân số 11.926 người, diện tích tự nhiên 17.029,92 ha, gồm 14 thôn; là địa bàn rộng, dân cư phân tán không đồng đều, có nhiều hoạt động sản xuất nông nghiệp, công tác môi trường, văn hóa – thông tin – thể thao-du lịch cần có một đầu mối chuyên trách để tổ chức thực hiện.

- Hiện tại chưa có đơn vị sự nghiệp công lập công ích cấp xã, việc thành lập Trung tâm là cần thiết để tổ chức cung cấp đồng bộ, thống nhất các dịch vụ công thiết yếu phục vụ người dân.

2. Phù hợp với chủ trương, quy định của pháp luật

- Việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã phù hợp với định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương tại ngày 28/5/2025 và hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 8150/BNV-TCBC ngày 18/9/2025 về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Công văn số 145/CV-BCĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Ban chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức CQ ĐP 02 cấp về việc kiện toàn hệ thống tổ chức thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở địa phương.

- Phù hợp với quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Đáp ứng tiêu chí, điều kiện thành lập theo quy định.

a. Về phạm vi hoạt động: Trung tâm dự kiến cung cấp các dịch vụ công trong 04 nhóm lĩnh vực thiết yếu: nông nghiệp – môi trường – văn hóa thông tin – các dịch vụ công ích khác, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của địa phương.

b. Về quy mô, đối tượng phục vụ: Phạm vi phục vụ toàn xã, bao phủ các thôn, phục vụ gần 12.000 người dân.

c. Về tổ chức bộ máy: đảm bảo số người làm việc tối thiểu 15 người theo quy định tại khoản d điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

d. Về nguồn lực tài chính: Trung tâm được bảo đảm kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước (Nhóm 4), đồng thời có khả năng khai thác các nguồn thu sự nghiệp và xã hội hóa để tăng cường tự chủ.

đ. Về cơ sở vật chất: Có trụ sở làm việc tại Thôn Kon Rôn, xã Ngọc Réo; được đầu tư, bố trí trang thiết bị để đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả.

e. Về tính khả thi và hiệu quả: Đáp ứng yêu cầu tinh gọn bộ máy, chuyên nghiệp hóa hoạt động cung ứng dịch vụ công, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ nhân dân.

4. Hiệu quả khi thành lập Trung tâm

- Tạo đầu mối thống nhất, giảm chồng chéo trong quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công ích.
- Góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đặc biệt trong các lĩnh vực nông nghiệp, môi trường và văn hóa cơ sở.
- Tăng cường tính chủ động, linh hoạt của địa phương trong quản lý, điều hành, từng bước thực hiện lộ trình tự chủ tài chính theo chủ trương của Nhà nước.
- Góp phần xây dựng chính quyền cơ sở hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ nhân dân tốt hơn.

VI. DỰ KIẾN VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC, CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Dự kiến sau khi thành lập Trung tâm có 15 vị trí việc làm, cụ thể:

TT	Vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Ghi chú
I	Chức danh lãnh đạo, quản lý	2	
1	Giám đốc	1	
2	Phó Giám đốc	1	
II	Vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ và việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ	13	
Tổng cộng-I+II		15	

2. Số lượng người làm việc:

- Đảm bảo số người làm việc tối thiểu 15 người theo quy định tại khoản d Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên trước mắt sử dụng 04 biên chế được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND tỉnh về việc giao số người làm việc năm 2025 cho UBND các xã, phường để bố trí tại đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã.

3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách thực hiện theo quy định.

VII. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG

1. Giai đoạn chuẩn bị

- Hoàn thiện Đề án và lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo.

2. Giai đoạn thành lập, hoạt động

- Ban hành Quyết định thành lập Trung tâm.
- Bổ nhiệm nhân sự lãnh đạo, quản lý; bố trí nhân sự các tổ chuyên môn, nghiệp vụ (*nếu đảm bảo*).
- Xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm; xác định vị trí việc làm, phương án bố trí nhân sự, kế hoạch tài chính.
- Bố trí trụ sở làm việc, trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động; công bố quyết định thành lập đồng thời với ra mắt đơn vị và triển khai các nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ.
- Thời gian dự kiến đi vào hoạt động: quý IV năm 2025.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban Nhân dân xã thực hiện các việc sau:

- Hoàn chỉnh Đề án và tham mưu Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thành lập Trung tâm Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo theo phân cấp quản lý.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện quy trình tuyển dụng, bố trí công tác theo vị trí việc làm cho viên chức theo số lượng biên chế được UBND tỉnh giao, bổ nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý (*nếu đảm bảo nhân sự và tiêu chuẩn theo quy định*).

3. Phòng Kinh tế xã

- Phối hợp với Trung tâm Trung tâm dịch vụ công ích xã Ngọc Réo xây dựng dự toán ngân sách để đảm bảo kinh phí hoạt động theo chỉ tiêu biên chế được UBND tỉnh giao. Tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền hoặc bố trí từ nguồn ngân sách xã được phân cấp để đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị để đảm bảo cho hoạt động của Trung tâm dịch vụ công ích xã Ngọc Réo.
- Hướng dẫn Trung tâm dịch vụ công ích trong công tác quản lý tài chính, tài sản công khi bước đầu trung tâm đi vào hoạt động theo đúng quy định.
- Tham mưu UBND xã quản lý về mặt Nhà nước đối với các lĩnh vực sự nghiệp công do Trung tâm thực hiện trên địa bàn xã Ngọc Réo.

3. Trung tâm dịch vụ công ích xã

- Thực hiện đăng ký mẫu dấu mới theo quy định của pháp luật.
- Xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt tạm thời (*trong thời gian chờ hướng dẫn của cấp trên*) về chức năng nhiệm vụ của Trung tâm; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động và Nội quy làm việc của Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã; phân công nhiệm vụ đối với Giám đốc, Phó Giám đốc và viên chức, nhân viên, người lao động (nếu có) thuộc Trung tâm; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc để cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ, giải quyết.
- Thực hiện việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại đề án này và nhiệm vụ do UBND xã giao đảm bảo thông suốt, liên tục, không gián đoạn.

- Đảm bảo chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Trên đây là Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ công ích xã Ngọc Réo trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo./.